ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐIỀU LỆ
HIỆP HỘI VĂN HÓA ẨM THỰC KHÁNH HÒA

(Kèm theo Quyết định số 3973/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi, biểu tượng

1. Tên tiếng Việt: Hiệp hội Văn hóa Ẩm thực Khánh Hòa.

2. Tên tiếng Anh: Khanh Hoa Culinary Culture Association.

3. Tên viết tắt tiếng Anh: KCCA.

4. Biểu tượng: Hiệp hội có biểu tượng riêng. Việc đăng ký, quản lý, sử dụng và bảo vệ biểu tượng thực hiện theo quy định của pháp luật và quy chế của Hiệp hội.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

1. Hiệp hội Văn hóa Ẩm thực Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là Hiệp hội) là tổ chức xã hội - nghề nghiệp của tổ chức, công dân Việt Nam có hoạt động, nghề nghiệp, lợi ích hợp pháp hoặc đóng góp gắn với văn hóa ẩm thực Khánh Hòa, tự nguyện thành lập, tán thành Điều lệ và tự nguyện tham gia Hiệp hội.

2. Hiệp hội hoạt động nhằm mục đích tập hợp, đoàn kết hội viên; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Hiệp hội và hội viên; hỗ trợ hội viên hoạt động hiệu quả; giữ gìn, nghiên cứu, tôn vinh, trao truyền và phát huy giá trị văn hóa ẩm thực Khánh Hòa; quảng bá hình ảnh, con người và văn hóa ẩm thực Khánh Hòa trong nước và quốc tế; góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và đất nước.

Điều 3. Tư cách pháp lý, trụ sở

1. Hiệp hội có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng; hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam và Điều lệ Hiệp hội được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2. Trụ sở của Hiệp hội đặt tại phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Địa chỉ cụ thể do Ban Chấp hành quyết định phù hợp với quy định của pháp luật và được thông báo bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Việc thay đổi địa chỉ trụ sở do Ban Chấp hành quyết định theo đề nghị của Ban Thường vụ và phải báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền, cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực chính mà Hiệp hội hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động

1. Hiệp hội hoạt động trong phạm vi tỉnh Khánh Hòa, lĩnh vực hoạt động chính là văn hóa ẩm thực.

2. Hiệp hội được giao lưu, hợp tác với tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh, trong nước và nước ngoài để thực hiện tôn chỉ, mục đích nhưng không làm thay đổi phạm vi hoạt động và phải tuân thủ quy định của pháp luật.

3. Hiệp hội chịu sự quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa; sự quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực hoạt động chính của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Khánh Hòa; sự quản lý của Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động

1. Tự nguyện, tự quản.

2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.

3. Tự bảo đảm kinh phí hoạt động.

4. Không vì mục đích lợi nhuận; không chia tài sản, thu nhập của Hiệp hội cho hội viên.

5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Chương II
QUYỀN, NGHĨA VỤ, TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆP HỘI

Điều 6. Quyền của Hiệp hội

1. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ đã được phê duyệt; tuyên truyền tôn chỉ, mục đích của Hiệp hội.

2. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hiệp hội; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Hiệp hội, hội viên và cộng đồng phù hợp với tôn chỉ, mục đích.

3. Tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung; hòa giải tranh chấp trong nội bộ Hiệp hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

4. Phổ biến, bồi dưỡng kiến thức cho hội viên; cung cấp thông tin cần thiết theo quy định của pháp luật; tham gia chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu; tư vấn, phản biện xã hội, góp ý chính sách khi được yêu cầu hoặc theo quy định của pháp luật.

5. Tổ chức sự kiện, lễ hội, cuộc thi; tư vấn, đào tạo, bồi dưỡng, truyền nghề và cung cấp sản phẩm, dịch vụ phù hợp với tôn chỉ, mục đích khi đáp ứng điều kiện của pháp luật chuyên ngành. Hiệp hội không cấp chứng chỉ hành nghề, văn bằng hoặc chứng nhận có giá trị pháp lý khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

6. Thành lập, quản lý tổ chức thuộc Hiệp hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ; chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện về tổ chức, hoạt động của các tổ chức này.

7. Thu phí gia nhập, hội phí; thu từ hoạt động hợp pháp; tiếp nhận tài trợ, ủng hộ, viện trợ theo quy định của pháp luật; được Nhà nước hỗ trợ kinh phí gắn với nhiệm vụ được giao, đặt hàng hoặc đấu thầu theo quy định.

8. Gia nhập tổ chức tương ứng trong nước; ký kết, thực hiện thỏa thuận hợp tác phù hợp với pháp luật và Điều lệ.

9. Khen thưởng tổ chức thuộc Hiệp hội, hội viên; đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

10. Thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Nghĩa vụ, trách nhiệm của Hiệp hội

1. Hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, phạm vi và Điều lệ; không lợi dụng hoạt động của Hiệp hội làm phương hại đến quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2. Chấp hành sự quản lý, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; chịu sự quản lý của cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực hoạt động chính.

3. Tập hợp, phát triển, quản lý hội viên; tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên; xây dựng, ban hành và thực hiện quy tắc đạo đức trong hoạt động của Hiệp hội phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Lập, cập nhật, lưu giữ tại trụ sở danh sách hội viên, tổ chức thuộc Hiệp hội; hồ sơ công việc, sổ biên bản, sổ sách, chứng từ tài chính và tài sản; bảo vệ dữ liệu cá nhân, bí mật thông tin theo quy định.

5. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích, công khai, minh bạch; đăng ký mã số thuế; kê khai, nộp thuế, phí, lệ phí; thực hiện kế toán, thống kê, kiểm toán và báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật.

6. Không chia các khoản thu, tài sản và kết quả tài chính của Hiệp hội cho hội viên; kiểm soát, công khai xung đột lợi ích trong hoạt động, giao dịch và quyết định của Hiệp hội.

7. Báo cáo định kỳ, đột xuất và báo cáo thay đổi tổ chức, nhân sự, trụ sở, Điều lệ, tổ chức thuộc Hiệp hội theo nội dung, thời hạn và biểu mẫu do pháp luật quy định.

8. Giải quyết phản ánh, kiến nghị, tranh chấp, khiếu nại, tố cáo trong phạm vi thẩm quyền; chuyển cơ quan có thẩm quyền khi vụ việc không thuộc thẩm quyền hoặc không thể giải quyết nội bộ.

9. Thực hiện nhiệm vụ do cơ quan có thẩm quyền giao, đặt hàng hoặc lựa chọn theo quy định của pháp luật và phù hợp với khả năng, tôn chỉ, mục đích của Hiệp hội.

10. Thực hiện các nghĩa vụ, trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Chương III
HỘI VIÊN

Điều 8. Hội viên, tiêu chuẩn hội viên

1. Hội viên của Hiệp hội gồm hội viên chính thức, hội viên liên kết và hội viên danh dự.

Hội viên là tổ chức cử một người đại diện bằng văn bản. Khi thay đổi người đại diện, tổ chức phải thông báo bằng văn bản cho Hiệp hội. Người đại diện phải đáp ứng tiêu chuẩn hội viên cá nhân và thực hiện quyền, nghĩa vụ của hội viên tổ chức.

a) Hội viên chính thức là tổ chức có tư cách pháp nhân hoặc công dân Việt Nam có hoạt động, nghề nghiệp, chuyên môn, lợi ích hợp pháp hoặc đóng góp gắn với văn hóa ẩm thực Khánh Hòa; tán thành Điều lệ; tự nguyện gia nhập; có đủ năng lực pháp luật, năng lực hành vi theo quy định và không thuộc trường hợp bị pháp luật cấm tham gia hội.

b) Hội viên liên kết là tổ chức, công dân Việt Nam chưa đủ điều kiện trở thành hội viên chính thức nhưng có hoạt động hoặc đóng góp phù hợp với tôn chỉ, mục đích và tự nguyện tham gia. Hội viên danh dự là tổ chức, công dân Việt Nam có uy tín, kinh nghiệm hoặc đóng góp đặc biệt, được Ban Thường vụ mời và đồng ý tham gia.

2. Tiêu chuẩn của hội viên chính thức:

a) Có hoạt động nghề nghiệp, chuyên môn, sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu, đào tạo, quảng bá hoặc đóng góp hợp pháp trong lĩnh vực văn hóa ẩm thực và các lĩnh vực liên quan tại Khánh Hòa.

b) Đối với cá nhân: là công dân Việt Nam có đầy đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật, không thuộc trường hợp bị pháp luật cấm tham gia Hiệp hội.

c) Đối với tổ chức: được thành lập và hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam; có lĩnh vực hoạt động phù hợp với tôn chỉ, mục đích và lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội.

d) Tán thành Điều lệ, quy chế và các quy định của Hiệp hội; tự nguyện đăng ký tham gia và cam kết thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của hội viên.

đ) Có tinh thần hợp tác, đoàn kết, trách nhiệm và mong muốn đóng góp vào việc bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa ẩm thực, xây dựng và phát triển thương hiệu ẩm thực Khánh Hòa.

3. Hội viên liên kết, hội viên danh dự không có quyền biểu quyết, ứng cử, đề cử, bầu cử Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra và các chức danh lãnh đạo Hiệp hội; không phải đóng hội phí, trừ trường hợp tự nguyện.

Điều 9. Quyền của hội viên

1. Được Hiệp hội bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.

2. Được Hiệp hội cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội; được tham gia các hoạt động do Hiệp hội tổ chức.

3. Được tham gia thảo luận, quyết định các chủ trương công tác của Hiệp hội theo quy định của Hiệp hội; được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội.

4. Hội viên chính thức được dự Đại hội; ứng cử, đề cử, bầu cử, biểu quyết các cơ quan, chức danh lãnh đạo và Ban Kiểm tra theo Điều lệ, Quy chế Đại hội.

5. Được giới thiệu hội viên mới; được cấp, sử dụng thẻ hội viên nếu Hiệp hội phát hành.

6. Được khen thưởng; được đào tạo, hỗ trợ, kết nối và hưởng các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của Hiệp hội.

7. Được giải trình, khiếu nại hoặc đề nghị xem xét lại quyết định ảnh hưởng trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của mình.

8. Được ra khỏi Hiệp hội khi xét thấy không thể tiếp tục là hội viên.

9. Hội viên liên kết, hội viên danh dự được hưởng quyền và thực hiện nghĩa vụ như hội viên chính thức, trừ các quyền quy định tại khoản 4 Điều này và nghĩa vụ đóng hội phí, trừ trường hợp tự nguyện.

Điều 10. Nghĩa vụ của hội viên

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành Điều lệ, nghị quyết, quy định, quy chế và quyết định hợp pháp của Hiệp hội.

2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hiệp hội; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng Hiệp hội phát triển vững mạnh; thực hiện nhiệm vụ được phân công.

3. Bảo vệ uy tín, tài sản, quyền và lợi ích hợp pháp của Hiệp hội; không nhân danh hoặc sử dụng tên, biểu tượng, con dấu, dữ liệu của Hiệp hội khi chưa được giao nhiệm vụ hoặc ủy quyền bằng văn bản.

4. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Hiệp hội; cung cấp, cập nhật thông tin hội viên trung thực; bảo mật thông tin theo quy định; thông báo kịp thời việc thay đổi người đại diện của hội viên tổ chức.

5. Đóng hội phí đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Hiệp hội; thực hiện nghĩa vụ tài chính đã được quyết định hợp pháp, trừ trường hợp được miễn theo Điều lệ hoặc quy chế.

6. Hoàn trả tài sản, hồ sơ; thanh toán nghĩa vụ còn tồn đọng và chấm dứt sử dụng tư cách hội viên khi ra khỏi hoặc bị xóa tên.

Điều 11. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên; thủ tục ra khỏi Hiệp hội

1. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu gia nhập gửi hồ sơ theo Quy chế quản lý hội viên. Ban Thường vụ quyết định kết nạp theo đề nghị của Văn phòng hoặc bộ phận được giao quản lý hội viên; Chủ tịch ký quyết định kết nạp theo nghị quyết hoặc kết luận của Ban Thường vụ.

2. Hội viên tự nguyện ra khỏi Hiệp hội gửi văn bản thông báo. Ban Thường vụ ghi nhận, thông báo bằng văn bản trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ thông tin; tư cách hội viên chấm dứt từ ngày ghi trong thông báo.

3. Tư cách hội viên chấm dứt khi: hội viên cá nhân chết, bị Tòa án tuyên bố mất tích hoặc chết, mất năng lực hành vi dân sự mà không có người đại diện phù hợp; hội viên tổ chức giải thể, phá sản hoặc chấm dứt tồn tại; hội viên tự nguyện ra khỏi; bị xóa tên; hoặc thuộc trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

4. Hội viên có thể bị xóa tên khi vi phạm nghiêm trọng Điều lệ, gây tổn hại nghiêm trọng đến uy tín, tài sản hoặc hoạt động hợp pháp của Hiệp hội; không đóng hội phí trong 02 năm liên tiếp sau khi đã được nhắc bằng văn bản; hoặc không còn đáp ứng tiêu chuẩn hội viên.

5. Trước khi xóa tên do vi phạm, hội viên phải được thông báo nội dung, tài liệu liên quan và có ít nhất 10 ngày làm việc để giải trình. Ban Thường vụ quyết định xóa tên; trường hợp liên quan đến Ủy viên Ban Chấp hành, thành viên Ban Kiểm tra hoặc chức danh do Ban Chấp hành bầu thì đồng thời thực hiện thủ tục nhân sự theo đúng thẩm quyền.

6. Ban Chấp hành ban hành Quy chế quản lý hội viên quy định chi tiết hồ sơ, trình tự, thời hạn, thông báo, quyền đề nghị xem xét lại, cập nhật danh sách và xử lý nghĩa vụ còn tồn đọng.

Chương IV
TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG

Điều 12. Cơ cấu tổ chức của Hiệp hội

1. Đại hội.

2. Ban Chấp hành.

3. Ban Thường vụ.

4. Ban Kiểm tra.

5. Văn phòng, các ban chuyên môn, chi hội và các tổ chức thuộc Hiệp hội được thành lập theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 13. Đại hội

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hiệp hội là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số Ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu. Đại hội hợp lệ khi có trên 1/2 tổng số hội

viên chính thức hoặc trên 1/2 tổng số đại biểu chính thức được triệu tập có mặt. Chỉ hội viên chính thức được tính để xác định số lượng triệu tập, túc số và kết quả biểu quyết; hội viên liên kết, hội viên danh dự không được tính vào các số lượng này.

3. Nhiệm vụ của Đại hội:

a) Báo cáo số lượng người tham dự đại hội và báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu tham dự đại hội;

b) Thông qua chương trình Đại hội, Quy chế Đại hội, Quy chế bầu cử;

c) Thảo luận, thông qua báo cáo tổng kết nhiệm kỳ, phương hướng hoạt động nhiệm kỳ tiếp theo của Hiệp hội; báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra; báo cáo tài chính của Hiệp hội; đối với Đại hội bất thường, thảo luận, quyết định các nội dung đã được xác định trong nghị quyết triệu tập và hồ sơ báo cáo;

d) Thông qua Điều lệ hoặc sửa đổi, bổ sung Điều lệ; thảo luận việc đổi tên Hiệp hội (nếu có);

đ) Quyết định chia, tách; sáp nhập, hợp nhất, giải thể Hiệp hội;

e) Thông qua đề án nhân sự; biểu quyết số lượng thành viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra cho cả nhiệm kỳ của Hiệp hội; đề cử, ứng cử vào danh sách Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra Hiệp hội;

g) Bầu Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra tại Đại hội nhiệm kỳ; miễn nhiệm, bãi nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra tại Đại hội bất thường theo nội dung triệu tập, trong phạm vi số lượng đã được Đại hội quyết định;

h) Quyết định các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ Hiệp hội;

i) Thông qua Nghị quyết Đại hội.

4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Hình thức biểu quyết đối với từng nội dung do Đại hội quyết định. Đại hội có thể quyết định biểu quyết một lần đối với toàn bộ danh sách nhân sự nếu phù hợp với Quy chế bầu cử và không có yêu cầu hợp lệ về biểu quyết riêng;

b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được quá 1/2 tổng số đại biểu chính thức được triệu tập tán thành, trừ trường hợp pháp luật hoặc Điều lệ quy định tỷ lệ cao hơn. Kết quả phải ghi rõ tổng số được triệu tập, số có mặt, số tán thành, không tán thành, không biểu quyết và tỷ lệ tương ứng.

Điều 14. Ban Chấp hành Hiệp hội

1. Ban Chấp hành là cơ quan lãnh đạo Hiệp hội giữa hai kỳ Đại hội, do Đại hội bầu trong số hội viên chính thức. Ban Chấp hành có từ 15 đến 35 Ủy viên, bảo đảm số lẻ; số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, sức khỏe, độ tuổi của ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định phù hợp với quy mô, cơ cấu hội viên và yêu cầu hoạt động. Nhiệm kỳ Ban Chấp hành trùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Ủy viên Ban Chấp hành phải có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; chấp hành pháp luật và Điều lệ; có uy tín, năng lực hành vi dân sự đầy đủ; am hiểu hoặc có kinh nghiệm trong lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội; có khả năng tham gia, đóng góp vào hoạt động chung; không có án tích, không thuộc trường hợp pháp luật cấm đảm nhiệm chức vụ. Tại thời điểm được bầu phải từ đủ 21 tuổi đến không quá 75 tuổi, có đủ sức khỏe, thời gian và điều kiện thực hiện nhiệm vụ.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chấp hành:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hiệp hội; lãnh đạo mọi hoạt động của Hiệp hội giữa hai kỳ Đại hội;

b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội;

c) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của Hiệp hội;

d) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Hiệp hội. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra; Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Văn hóa và Chuyên môn; Quy chế quản lý tài sản trí tuệ; Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội; Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Hiệp hội; Quy chế công bố lợi ích và xử lý xung đột lợi ích; Quy chế quản lý tổ chức thuộc Hiệp hội; Quy chế quản lý hội viên; Quy chế khen thưởng, kỷ luật; Quy chế giải quyết kiến nghị, phản ánh, tranh chấp, khiếu nại, tố cáo; Quy tắc đạo đức trong hoạt động của Hiệp hội và các quy định nội bộ khác;

đ) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, tạm đình chỉ công tác và cho phép công tác trở lại đối với Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký, Ủy viên Ban Thường vụ và các chức danh do Ban Chấp hành bầu; quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm, tạm đình chỉ công tác, cho phép công tác trở lại đối với Ủy viên Ban Chấp hành, thành viên Ban Kiểm tra giữa hai kỳ Đại hội theo quy định của pháp luật, Điều lệ; người có quyền, lợi ích liên quan không tham gia biểu quyết về chính mình;

e) Bầu bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra giữa hai kỳ Đại hội. Tổng số được bầu bổ sung không quá 1/3 số lượng thành viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra đã được Đại hội quyết định. Tổng số thành viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra (kể cả Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra được bổ sung) không vượt quá số lượng thành viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra đã được Đại hội biểu

quyết thông qua. Trường hợp Đại hội bất thường được triệu tập để kiện toàn nhân sự thì thực hiện theo điểm g khoản 3 Điều 13 Điều lệ này;

g) Quyết định mức phí gia nhập, hội phí; phê duyệt dự toán, quyết toán hằng năm; giám sát Ban Thường vụ, Chủ tịch, Văn phòng và tổ chức thuộc Hiệp hội; xem xét báo cáo của Ban Kiểm tra;

h) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ Hiệp hội.

4. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành:

a) Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ pháp luật và Điều lệ Hiệp hội;

b) Ban Chấp hành họp định kỳ ít nhất 02 lần mỗi năm; họp bất thường khi Ban Thường vụ yêu cầu hoặc trên 1/2 tổng số Ủy viên Ban Chấp hành yêu cầu. Ban Chấp hành có thể họp trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp cả hai hình thức do Ban Chấp hành quyết định;

c) Các cuộc họp của Ban Chấp hành là hợp lệ khi có trên 1/2 tổng số Ủy viên Ban Chấp hành tham dự. Người tham dự trực tuyến được tính vào túc số khi danh tính được xác thực, có khả năng theo dõi, phát biểu, biểu quyết và kết quả có dữ liệu kiểm chứng;

d) Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín do Ban Chấp hành quyết định. Nghị quyết, quyết định được thông qua khi có trên 1/2 tổng số Ủy viên Ban Chấp hành tán thành. Trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch, trừ vấn đề trực tiếp liên quan đến trách nhiệm hoặc lợi ích của Chủ tịch;

đ) Giữa hai kỳ họp, Ban Chấp hành có thể biểu quyết, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền thông qua việc lấy ý kiến Ban Chấp hành bằng văn bản hoặc phương tiện điện tử; hồ sơ phải xác định nội dung, thời hạn, cách xác thực và được lưu trữ như hồ sơ cuộc họp.

Điều 15. Ban Thường vụ Hiệp hội

1. Ban Thường vụ do Ban Chấp hành bầu trong số các Ủy viên Ban Chấp hành; Ban Thường vụ Hiệp hội gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký và các Ủy viên. Ban Thường vụ có từ 05 đến 11 Ủy viên, bảo đảm số lẻ và không quá 1/3 tổng số Ủy viên Ban Chấp hành; số lượng, cơ cấu cụ thể do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ Ban Thường vụ trùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Ủy viên Ban Thường vụ phải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, độ tuổi, sức khỏe của Ủy viên Ban Chấp hành; có năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ thường xuyên, khả năng phối hợp và cam kết tham dự hoạt động của Ban Thường vụ.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ:

a) Giúp Ban Chấp hành triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hiệp hội, tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Hiệp hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành;

b) Chuẩn bị nội dung, quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành; quyết định công việc thường xuyên và nhiệm vụ được Ban Chấp hành ủy quyền;

c) Quyết định kết nạp, cho ra khỏi, tạm đình chỉ quyền, xóa tên hội viên; quyết định thành lập các tổ chức thuộc Hiệp hội theo nghị quyết của Ban Chấp hành; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu các tổ chức thuộc Hiệp hội;

d) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ Hiệp hội.

4. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường vụ:

a) Ban Thường vụ hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội;

b) Ban Thường vụ họp định kỳ ít nhất 04 lần mỗi năm; họp bất thường khi Chủ tịch hoặc trên 1/2 tổng số Ủy viên Ban Thường vụ yêu cầu. Ban Thường vụ có thể họp trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp cả hai hình thức do Ban Thường vụ quyết định;

c) Các cuộc họp của Ban Thường vụ là hợp lệ khi có trên 1/2 tổng số Ủy viên Ban Thường vụ tham dự. Người tham dự trực tuyến được tính vào túc số khi đáp ứng điều kiện xác thực quy định tại điểm c khoản 4 Điều 14;

d) Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín do Ban Thường vụ quyết định. Nghị quyết, quyết định được thông qua khi có trên 1/2 tổng số Ủy viên Ban Thường vụ tán thành. Trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch, trừ vấn đề trực tiếp liên quan đến Chủ tịch;

đ) Giữa hai kỳ họp, Ban Thường vụ có thể biểu quyết, quyết định vấn đề thuộc thẩm quyền thông qua lấy ý kiến Ban Thường vụ bằng văn bản hoặc phương tiện điện tử theo quy trình do Ban Chấp hành quy định.

Điều 16. Ban Kiểm tra Hiệp hội

1. Ban Kiểm tra do Đại hội bầu, gồm 03 hoặc 05 thành viên; có Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các Ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn cụ thể do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ Ban Kiểm tra trùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Thành viên Ban Kiểm tra phải trung thực, khách quan; có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; hiểu biết pháp luật, Điều lệ hoặc nghiệp vụ tài chính, kế toán,

kiểm tra; không có án tích, không thuộc trường hợp pháp luật cấm đảm nhiệm chức vụ. Tại thời điểm được bầu phải từ đủ 21 tuổi đến không quá 75 tuổi, có đủ sức khỏe, thời gian và điều kiện thực hiện nhiệm vụ.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm tra:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Hiệp hội, Nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; các quy chế của Hiệp hội trong hoạt động của tổ chức thuộc Hiệp hội, hội viên; kiểm tra việc quản lý hội viên, tài chính, tài sản;

b) Xem xét, xử lý đơn, thư, phản ánh, kiến nghị, tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến tổ chức, hoạt động của Hiệp hội theo quy chế; tổng hợp, đề nghị Ban Thường vụ, Ban Chấp hành giải quyết nội dung thuộc thẩm quyền. Trường hợp không giải quyết được thì chuyển cơ quan có thẩm quyền hoặc Tòa án theo quy định của pháp luật;

c) Yêu cầu tổ chức, cá nhân thuộc Hiệp hội cung cấp tài liệu, giải trình trong phạm vi kiểm tra; báo cáo trực tiếp Ban Chấp hành, Đại hội; bảo mật thông tin, bảo đảm khách quan và không cản trở hoạt động bình thường của Hiệp hội.

4. Người trực tiếp phê duyệt, thực hiện thu, chi hoặc giữ tiền, tài sản không đồng thời chủ trì kiểm tra nghiệp vụ do mình thực hiện. Thành viên có xung đột lợi ích phải báo cáo và không tham gia kết luận vụ việc liên quan.

5. Ban Kiểm tra hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành; họp ít nhất 02 lần mỗi năm. Giữa hai kỳ họp có thể lấy ý kiến bằng văn bản hoặc phương tiện điện tử. Báo cáo kiểm tra phải được lập thành văn bản và theo dõi việc thực hiện kiến nghị.

Điều 17. Các tổ chức thuộc Hiệp hội

1. Văn phòng là bộ phận giúp việc, thực hiện hành chính, tổng hợp, quản lý hồ sơ, tài chính, tài sản và hỗ trợ hoạt động. Tổ chức, nhân sự, nhiệm vụ của Văn phòng do Ban Thường vụ quyết định theo chủ trương, quy chế của Ban Chấp hành.

2. Ban chuyên môn là tổ chức tham mưu, triển khai nhiệm vụ theo lĩnh vực; không có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Chi hội là tổ chức cơ sở không có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng. Điều kiện thành lập, số lượng hội viên tối thiểu, cơ cấu, phạm vi, địa điểm sinh hoạt và chế độ báo cáo do Ban Chấp hành quy định phù hợp với quy mô thực tế và pháp luật.

4. Pháp nhân hoặc tổ chức có tư cách độc lập thuộc Hiệp hội chỉ được thành lập khi phù hợp với tôn chỉ, mục đích, có đề án và đáp ứng điều kiện pháp luật. Hiệp hội phải báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền; lãnh đạo, quản lý và chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện về tổ chức, hoạt động của tổ chức này.

5. Tổ chức thuộc Hiệp hội không được tự nhân danh Hiệp hội ký kết, huy động tài trợ, thu tiền, sử dụng biểu tượng, con dấu hoặc cam kết nghĩa vụ nếu chưa được phân cấp hoặc ủy quyền bằng văn bản.

Điều 18. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hiệp hội

1. Chủ tịch là người đại diện theo pháp luật của Hiệp hội, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Hiệp hội; do Ban Chấp hành bầu trong số Ủy viên Ban Thường vụ Hiệp hội.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện của Chủ tịch Hiệp hội:

a) Tiêu chuẩn:

- Chấp hành và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;

- Có uy tín, hiểu biết về lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội;

- Có quốc tịch Việt Nam;

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không có án tích;

- Có khả năng tập hợp, đoàn kết hội viên và tổ chức thực hiện nhiệm vụ;

b) Điều kiện:

- Không giữ chức danh Chủ tịch quá 02 hội;

- Không phải là cán bộ, công chức trong cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý hoặc tham mưu quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Hiệp hội, trừ trường hợp được cấp có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ;

- Nhân sự dự kiến chủ tịch Hiệp hội là cán bộ, công chức, viên chức hoặc đã nghỉ hưu phải được cấp có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản theo quy định;

- Tại thời điểm được bầu phải từ đủ 30 tuổi đến không quá 70 tuổi, có đủ sức khỏe, thời gian và điều kiện thực hiện nhiệm vụ. Nhiệm kỳ Chủ tịch trùng với nhiệm kỳ Đại hội; một người không giữ chức Chủ tịch quá 02 nhiệm kỳ liên tiếp.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội;

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Hiệp hội, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Hiệp hội, trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ về mọi hoạt động của Hiệp hội; chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hiệp hội theo quy định Điều lệ Hiệp hội, Nghị quyết Đại hội, nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ;

c) Chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành; chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp Ban Thường vụ;

d) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các văn bản của Hiệp hội theo thẩm quyền; tổ chức quản lý con dấu, tài khoản, nhân sự, tài chính, tài sản;

đ) Khi vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Hiệp hội được ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch Thường trực hoặc một Phó Chủ tịch;

e) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ Hiệp hội. Chủ tịch không tự quyết định vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội, Ban Chấp hành hoặc Ban Thường vụ; giao dịch có lợi ích liên quan của Chủ tịch phải được công khai và do cơ quan có thẩm quyền còn lại xem xét.

4. Hiệp hội có không quá 06 Phó Chủ tịch, trong đó có 01 Phó Chủ tịch Thường trực; số Phó Chủ tịch chuyên trách không quá 02. Số lượng cụ thể do Ban Chấp hành quyết định phù hợp với Đề án nhân sự được Đại hội thông qua. Phó Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu trong số Ủy viên Ban Thường vụ.

5. Phó Chủ tịch phải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của Ủy viên Ban Chấp hành; có uy tín, hiểu biết lĩnh vực hoạt động và khả năng tổ chức thực hiện nhiệm vụ; tại thời điểm được bầu phải từ đủ 25 tuổi đến không quá 70 tuổi, có đủ sức khỏe, thời gian và điều kiện công tác. Nhiệm kỳ Phó Chủ tịch trùng với nhiệm kỳ Đại hội và có thể được bầu lại.

6. Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch chỉ đạo, điều hành công tác của Hiệp hội theo phân công hoặc ủy quyền bằng văn bản; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch, Ban Chấp hành và pháp luật về nhiệm vụ được giao. Phó Chủ tịch Hiệp hội thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội phù hợp với Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật.

7. Miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch:

a) Được xem xét miễn nhiệm khi không đủ sức khỏe; không đủ năng lực, uy tín để hoàn thành nhiệm vụ; không còn đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện; theo yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan có thẩm quyền; nhân sự có đơn xin từ chức vì lý do cá nhân; hoặc không thực hiện nhiệm vụ trong 06 tháng liên tục mà không có lý do chính đáng;

b) Bị xem xét bãi nhiệm khi có kết luận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về hành vi vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín, hoạt động của Hiệp hội; bị Tòa án kết án có tội; lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây thiệt hại nghiêm trọng; hoặc vi phạm đặc biệt nghiêm trọng nghĩa vụ của chức danh;

c) Khi miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hiệp hội, Ban Chấp hành phải đồng thời bầu Chủ tịch khác thay thế theo quy định của pháp luật và Điều lệ; nếu chưa bầu được thì phân công Phó Chủ tịch Thường trực điều hành, trường hợp không có Phó Chủ tịch Thường trực thì phân công một Phó Chủ tịch điều hành hoạt động của Hiệp hội đến khi bầu được Chủ tịch mới.

8. Tạm đình chỉ công tác, cho phép công tác trở lại:

a) Chủ tịch, Phó Chủ tịch bị tạm đình chỉ khi bị tạm giữ, tạm giam để điều tra, xét xử theo quy định của pháp luật; vi phạm nghiêm trọng Điều lệ, quy chế, quy định của Hiệp hội, có dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng cần ngăn ngừa nguy cơ gây thiệt hại trực tiếp cho Hiệp hội; hoặc thuộc trường hợp pháp luật quy định. Quyết định phải ghi rõ lý do, phạm vi, thời hạn và người tạm thời thực hiện nhiệm vụ;

b) Được xem xét cho phép công tác trở lại khi quyết định tạm giữ, tạm giam bị hủy bỏ; có kết luận không vi phạm hoặc vi phạm chưa đến mức miễn nhiệm, bãi nhiệm; lý do tạm đình chỉ không còn; hoặc hết thời hạn mà không có quyết định gia hạn, xử lý khác;

c) Khi Chủ tịch bị tạm đình chỉ, Phó Chủ tịch Thường trực điều hành; nếu không có Phó Chủ tịch Thường trực thì Ban Chấp hành phân công một Phó Chủ tịch điều hành trong thời gian tạm đình chỉ.

9. Ban Chấp hành quy định cụ thể hành vi, thẩm quyền, trình tự, thủ tục miễn nhiệm, bãi nhiệm, tạm đình chỉ, cho phép công tác trở lại; bảo đảm người bị xem xét được thông báo, giải trình, trừ trường hợp cần tạm đình chỉ ngay để ngăn ngừa thiệt hại. Người có quyền, lợi ích liên quan không tham gia biểu quyết về chính mình.

10. Người thôi giữ chức vụ, bị miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc tạm đình chỉ phải bàn giao con dấu, tài khoản, hồ sơ, dữ liệu, tài chính, tài sản và công việc trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày quyết định có hiệu lực; việc bàn giao phải lập biên bản. Hiệp hội báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc thay đổi chức danh lãnh đạo theo quy định.

Điều 19. Tổng Thư ký Hiệp hội

1. Hiệp hội có 01 Tổng Thư ký do Ban Chấp hành bầu trong số Ủy viên Ban Chấp hành và là Ủy viên Ban Thường vụ. Ban Chấp hành có thể quyết định một Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký; Tổng Thư ký có thể kiêm Chánh Văn phòng.

2. Tổng Thư ký phải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của Ủy viên Ban Chấp hành; có năng lực tham mưu, tổng hợp, quản trị hồ sơ và tổ chức công việc thường xuyên; tại thời điểm được bầu phải từ đủ 25 tuổi đến không quá 70 tuổi, có đủ sức khỏe, thời gian và điều kiện thực hiện nhiệm vụ. Nhiệm kỳ Tổng Thư ký trùng với nhiệm kỳ Đại hội và có thể được bầu lại.

3. Tổng Thư ký tham mưu, tổng hợp; tổ chức thực hiện công việc thường xuyên; quản lý hồ sơ, dữ liệu, thông tin, chương trình công tác và hoạt động của Văn phòng; chuẩn bị cuộc họp; theo dõi thực hiện nghị quyết; thực hiện nhiệm vụ khác do Chủ tịch, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành giao.

4. Tổng Thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tịch, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành và pháp luật về nhiệm vụ được giao. Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm, tạm đình chỉ, cho phép công tác trở lại đối với Tổng Thư ký do Ban Chấp hành quyết định theo các căn cứ, nguyên tắc tương ứng tại Điều 18 Điều lệ này.

Chương V
ĐỔI TÊN, CHIA, TÁCH, SÁP NHẬP, HỢP NHẤT VÀ GIẢI THỂ HIỆP HỘI

Điều 20. Đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất và giải thể Hiệp hội

1. Việc đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất hoặc giải thể Hiệp hội được thực hiện theo Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về hội, nghị quyết Ban Chấp hành Hiệp hội và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Ban Chấp hành có trách nhiệm xây dựng đề án, kiểm kê tài chính, tài sản, xác định quyền, nghĩa vụ, lao động, hồ sơ và phương án xử lý; báo cáo, đề nghị cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

3. Hiệp hội chấm dứt hoạt động, tư cách pháp nhân theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền và sau khi hoàn tất nghĩa vụ, xử lý tài chính, tài sản, lao động, hồ sơ, con dấu theo quy định của pháp luật.

Điều 21. Thu hồi con dấu của Hiệp hội

1. Việc thu hồi con dấu đối với Hiệp hội khi đổi tên, bị chia, sáp nhập, hợp nhất, bị đình chỉ hoạt động có thời hạn hoặc giải thể được thực hiện theo quy

định của pháp luật về quản lý, sử dụng con dấu và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Hồ sơ, dữ liệu, tài liệu lưu trữ được kiểm kê, bàn giao cho chủ thể kế thừa hoặc cơ quan có thẩm quyền theo phương án được phê duyệt, bảo đảm bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền tiếp cận hồ sơ hợp pháp.

Chương VI
TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 22. Tài chính, tài sản của Hiệp hội

1. Tài chính của Hiệp hội:

a) Nguồn thu của Hiệp hội:

- Phí gia nhập, hội phí hằng năm;

- Thu từ các hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật;

- Tiền tài trợ, ủng hộ, viện trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;

- Ngân sách nhà nước hỗ trợ cho các nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước giao, đặt hàng, đấu thầu nếu có;

- Các khoản thu hợp pháp khác;

b) Các khoản chi của Hiệp hội:

- Chi thực hiện nhiệm vụ, chương trình, hoạt động của Hiệp hội;

- Chi thực hiện nhiệm vụ do Đảng, Nhà nước giao nếu có;

- Chi thuê trụ sở, mua sắm phương tiện làm việc;

- Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với người làm việc tại Hiệp hội theo quy định của Ban Chấp hành phù hợp với quy định của pháp luật;

- Chi khen thưởng và các khoản chi hợp pháp khác theo dự toán, quy chế, quyết định đúng thẩm quyền.

2. Tài sản của Hiệp hội:

a) Tài sản bao gồm trụ sở, trang thiết bị, phương tiện, tiền, quyền tài sản phục vụ hoạt động của Hiệp hội và các tài sản hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Tài sản của Hiệp hội được hình thành từ nguồn kinh phí của Hiệp hội hoặc do tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiến, tặng, tài trợ theo quy định của pháp luật;

b) Việc quản lý, sử dụng tài sản của Hiệp hội thực hiện theo pháp luật dân sự, pháp luật về tài sản, tài chính, kế toán và Điều lệ Hiệp hội. Đối với tài sản

công, tài sản có nguồn gốc ngân sách nhà nước được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và được theo dõi riêng;

c) Khi chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, đình chỉ hoạt động có thời hạn hoặc giải thể, Hiệp hội kiểm kê, phân loại tài sản để xử lý theo quy định tại Điều 24 Điều lệ này.

Điều 23. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội

1. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội

a) Tài chính, tài sản của Hiệp hội chỉ được sử dụng cho hoạt động phù hợp với tôn chỉ, mục đích, nhiệm vụ, Điều lệ; không được phân chia cho hội viên dưới bất kỳ hình thức nào.

b) Tài chính, tài sản của Hiệp hội khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất, đình chỉ hoạt động có thời hạn và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật về hội và pháp luật có liên quan.

c) Ban Chấp hành ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích, đúng thẩm quyền; quy định việc lập, phê duyệt, thực hiện dự toán; thẩm quyền thu, chi; tạm ứng, thanh toán; mua sắm; quản lý tài khoản, tiền mặt, tài sản; kiểm kê, công khai, kiểm tra và bàn giao.

d) Chủ tịch tổ chức thực hiện Quy chế tài chính và chịu trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật; Tổng Thư ký, Văn phòng, kế toán, người được giao nhiệm vụ chịu trách nhiệm trong phạm vi thực hiện. Không sử dụng tài khoản cá nhân để giữ hoặc luân chuyển tiền của Hiệp hội, trừ trường hợp pháp luật cho phép và có đầy đủ chứng từ.

đ) Giao dịch với Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra, người lao động, hội viên hoặc người có liên quan phải công khai lợi ích, bảo đảm giá hợp lý, đúng thẩm quyền và có chứng từ; người có lợi ích liên quan không tham gia phê duyệt.

e) Việc vận động, tiếp nhận, quản lý, sử dụng tài trợ, ủng hộ, viện trợ phải đúng mục đích, thẩm quyền, điều kiện hợp pháp của bên tài trợ; được ghi nhận, lập chứng từ, theo dõi và công khai. Hoạt động có thu, cung cấp dịch vụ hoặc hợp tác kinh doanh phải có hợp đồng, hóa đơn, chứng từ và thực hiện nghĩa vụ thuế; chênh lệch thu, chi chỉ được sử dụng cho mục tiêu của Hiệp hội.

2. Thực hiện công tác kế toán, kiểm toán, thống kê:

a) Hiệp hội tổ chức công tác kế toán, thống kê theo quy định; chấp hành quy định về chứng từ, hạch toán; mở, ghi chép, lưu giữ sổ kế toán; phản ánh đầy

đủ tiền, hiện vật, tài trợ, viện trợ, thu, chi, tài sản; lập đầy đủ, đúng hạn báo cáo tài chính, quyết toán năm và hồ sơ, tài liệu theo quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền.

b) Hằng năm, Hiệp hội gửi báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán theo quy định đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập Hiệp hội, cơ quan tài chính cùng cấp và cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính; đồng thời trình Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra và công khai cho hội viên.

c) Hiệp hội đăng ký mã số thuế; kê khai, nộp thuế, phí, lệ phí; thực hiện kiểm toán khi pháp luật yêu cầu, theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền hoặc nghị quyết của Ban Chấp hành; chịu sự thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cung cấp thông tin cần thiết khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

Điều 24. Giải quyết tài sản, tài chính khi Hiệp hội chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, đình chỉ hoạt động có thời hạn và giải thể

1. Khi chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, đình chỉ hoạt động có thời hạn hoặc giải thể, Hiệp hội kiểm kê, phân loại, bảo quản và xử lý tài chính, tài sản theo quy định của pháp luật và phương án được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.

2. Tài sản công được xử lý theo pháp luật về tài sản công; tài sản hình thành từ nguồn tự có được xử lý theo pháp luật dân sự, pháp luật có liên quan, Nghị quyết Đại hội và Điều lệ; tài sản tài trợ có điều kiện được xử lý theo thỏa thuận hợp pháp.

3. Trong thời gian bị đình chỉ hoạt động có thời hạn, Hiệp hội chỉ được thực hiện các khoản chi cần thiết để bảo quản tài sản, thực hiện nghĩa vụ với người lao động, thanh toán nghĩa vụ hợp pháp và khắc phục nguyên nhân đình chỉ theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

4. Sau khi thanh toán các nghĩa vụ, tài sản còn lại không được chia cho hội viên; được chuyển giao cho tổ chức có mục tiêu tương đồng hoặc xử lý theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền và quy định của pháp luật.

Chương VII
KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 25. Khen thưởng

1. Tổ chức thuộc Hiệp hội, hội viên, cá nhân có thành tích xuất sắc được Hiệp hội khen thưởng hoặc được Hiệp hội đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục khen thưởng trong nội bộ Hiệp hội, bảo đảm công khai, khách quan, đúng đối tượng và phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Điều 26. Kỷ luật

1. Tổ chức thuộc Hiệp hội, hội viên, người giữ chức vụ vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ, nghị quyết, quy định, quy chế hoạt động của Hiệp hội hoặc nghĩa vụ được giao thì tùy tính chất, mức độ bị xem xét, xử lý bằng một hoặc nhiều hình thức: khiển trách, cảnh cáo, tạm đình chỉ quyền, miễn nhiệm, bãi nhiệm, xóa tên khỏi danh sách hội viên. Trường hợp gây thiệt hại về vật chất thì phải bồi thường và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

2. Hình thức kỷ luật chức vụ và chấm dứt tư cách hội viên là các quyết định khác nhau, phải xác định đúng thẩm quyền, căn cứ. Trước khi quyết định, người bị xem xét được thông báo, tiếp cận nội dung liên quan, giải trình và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp; người có xung đột lợi ích không tham gia quyết định.

3. Ban Chấp hành quy định cụ thể hành vi, hình thức, thẩm quyền, trình tự, thời hạn, hiệu lực và quyền đề nghị xem xét lại quyết định kỷ luật phù hợp với pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Chương VIII
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 27. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hiệp hội

1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ thuộc thẩm quyền Đại hội và được thông qua khi có quá 1/2 tổng số đại biểu chính thức được triệu tập tán thành.

2. Điều lệ sửa đổi, bổ sung phải được Hiệp hội hoàn thiện, bảo đảm phù hợp với Nghị quyết Đại hội, quy định của pháp luật và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa phê duyệt. Ban Chấp hành được chỉnh lý kỹ thuật, tiếp thu yêu cầu của cơ quan thẩm định nếu không làm thay đổi nội dung cơ bản đã được Đại hội quyết định; thay đổi nội dung cơ bản phải báo cáo Đại hội xem xét, quyết định theo hình thức hợp pháp.

Điều 28. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ Hiệp hội Văn hóa Ẩm thực Khánh Hòa gồm 08 chương, 28 điều, được Đại hội bất thường nhiệm kỳ 2023 - 2028 thông qua ngày 18 tháng 9 năm 2026 tại tỉnh Khánh Hòa và có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

2. Căn cứ quy định của pháp luật về hội và Điều lệ này, Ban Chấp hành Hiệp hội có trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức thực hiện và phổ biến Điều lệ đến toàn thể hội viên.

3. Trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày Điều lệ có hiệu lực, Ban Chấp hành rà soát, sửa đổi hoặc ban hành các quy chế nội bộ. Quy chế hiện hành tiếp tục được áp dụng đối với nội dung không trái pháp luật và Điều lệ này cho đến khi được thay thế.

4. Trường hợp quy định của pháp luật có nội dung khác với Điều lệ thì áp dụng quy định của pháp luật; Ban Chấp hành có trách nhiệm báo cáo Đại hội gần nhất để sửa đổi, bổ sung Điều lệ.